

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày: 28-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn

Ông Phan Trung Hiếu

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lục Thành C, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1996, tại tỉnh T. Nơi thường trú: khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lục Hoàng D, sinh năm 1971 và bà Lý Ngọc P, sinh năm 1972; bị cáo có vợ tên Châu Thị Ngọc T, sinh năm 1999; con có 01 người sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, ngày 31/12/2021 bị Công an thành phố T, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 2.250.000 đồng (hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) chưa chấp hành nộp phạt; bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2022 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Lý Ngọc P, sinh năm 1972 (có mặt).

Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lục Thành C là đối tượng nghiện ma túy bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 31/12/2021. Do đã nhiều lần mua trái phép chất ma túy để sử dụng nên vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 16/6/2022, bị cáo một mình điều khiển xe đạp từ nhà đến trước nhà nghỉ D thuộc khóm B, phường A, thành phố T, tỉnh T tìm gặp một người phụ nữ tên Nhi khoảng 35 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để hỏi mua chất ma túy. Tại đây, bị cáo gặp N và hỏi mua ma túy đá (Methamphetamine) với giá 500.000 đồng, N đồng ý bán và nhận tiền từ bị cáo. Khoảng 10 phút sau, N quay lại nơi bị cáo đang đợi đưa cho bị cáo một đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm tép ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đạp theo đường P thuộc khóm A, phường B, thành phố T đi về nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua đó, bị cáo đã tự nguyện giao nộp tép ma túy vừa mua được, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong để phục vụ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 345/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Tinh thể rắn đựng trong một đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1511 gam.

Kết quả kiểm tra chất ma túy trong cơ thể, bị cáo dương tính với ma túy Methamphetamine và thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 345/M ngày 21/6/2022, có chữ ký của Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, bên trong là chất ma túy đã qua giám định.

- 01 (một) chiếc xe đạp màu bạc, không rõ nhãn hiệu, bị hư hỏng nhiều chỗ đã qua sử dụng. Qua xác minh, chiếc xe này là của bà Lý Ngọc P, sinh năm 1972, nơi cư trú khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T (mẹ ruột của bị cáo) mua để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi mua ma túy thì bà Phương hoàn toàn không biết.

Đối với người phụ nữ tên N – người đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa thể xác minh, mời làm việc được, khi nào xác minh có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-HS ngày 04/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lục Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lục Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a, c

khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Thành C từ 02 năm đến 03 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lục Thành C đã khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 16/6/2022 bị cáo điều khiển xe đạp từ nhà đến trước nhà nghỉ Duy Phúc thuộc khóm A, phường B, thành phố T gặp một người phụ nữ tên N (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 01 tép ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo cầm trên tay rồi điều khiển xe đạp đi về nhà trên đường Phạm Ngũ Lão thuộc khóm A, phường B, thành phố T thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lục Thành C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lục Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Ngọc P xin được nhận lại tài sản là chiếc xe đạp màu bạc, không rõ nhãn hiệu, bị hư hỏng nhiều chỗ đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án. Nghĩ nên xem đây là yêu cầu chính đáng cần được chấp nhận nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số: 345/M ngày 21/6/2022 có chữ ký của Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D cùng dấu mộc tròn màu đỏ của của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh T, bên trong là chất ma túy đã qua giám định. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Lục Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lục Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Thành C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2022.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số: 345/M ngày 21/6/2022 có chữ ký của Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Ngọc P 01 xe đạp màu bạc, không rõ nhãn hiệu, bị hư hỏng nhiều chỗ đã qua sử dụng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lục Thành C nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ